

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN XIN NIÊM YẾT RANH GIỚI THỬA ĐẤT

(Khi không xác định được chủ sử dụng đất liền kề).

Kính gửi: Ủy ban nhân dân Phường Kim Tôm

Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ khu vực VIII

Tôi tên là: HOÀNG VĂN MẠNH

Thường trú tại: 682 Phan Đình Phùng - Phường Kim Tôm - Quảng Ngãi

Hiện tôi đang sử dụng thửa đất số 52, tờ bản đồ số 163 tại 682 Phan Đình Phùng. Trong quá trình thực hiện thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tôi đã phối hợp với cán bộ đo đạc để xác định ranh giới thửa đất và đã ký xác nhận được ranh giới của các chủ đất liền kề. Tuy nhiên, tôi không thể xác định được chủ sử dụng đất liền kề để ký ranh giới phía Sau lô đất do không có người cư trú tại thửa đất giáp ranh và cũng không có thông tin rõ ràng về người sử dụng đất liền kề đó.

Do đó, tôi làm đơn này kính đề nghị UBND xã/phường Kim Tôm tiến hành niêm yết công khai bản mô tả ranh giới thửa đất để tôi có thể làm căn cứ xác định ranh giới sử dụng đất và phục vụ cho việc cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

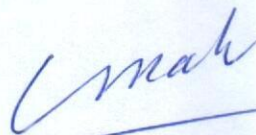
Tôi cam kết cung cấp đầy đủ thông tin, phối hợp với cơ quan chức năng và chịu trách nhiệm về nội dung kê khai.

Kính mong nghị UBND xã/phường Kim Tôm xem xét và hỗ trợ tôi để tôi thực hiện thủ tục theo quy định.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

Quảng Ngãi, ngày 24 tháng 8 năm 2026

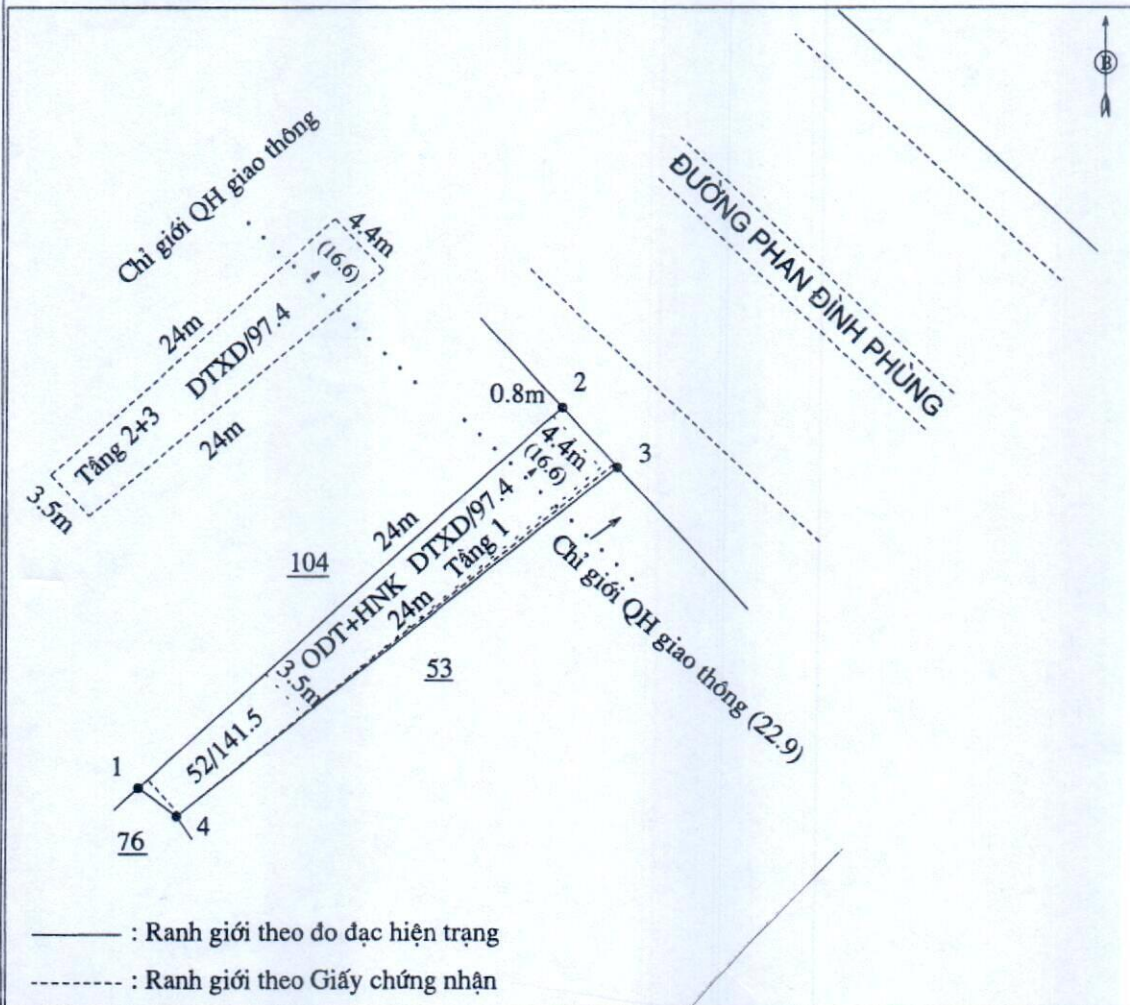
Người Làm Đơn


Hoàng Văn Mạnh

Quảng Ngãi, ngày 22 tháng 8 năm 2026

PHIẾU ĐO ĐẠC CHÍNH LÝ THỪA ĐẤT

1. Thửa đất số: 52 ; Tờ bản đồ địa chính số: 163 ; Diện tích theo bản đồ địa chính: 146.5 m²
Loại đất theo bản đồ địa chính: ODT ; Hình thức sử dụng:
2. Địa chỉ thửa đất: phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi.
3. Tên người đăng ký đo đạc: Hoàng Văn Mạnh
4. Địa chỉ người đăng ký đo đạc: phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi.
5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):
- Loại giấy tờ: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất
- Diện tích trên giấy tờ: 134.4 m² ; loại đất trên giấy tờ: ODT
6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:
- Có thay đổi so với GCN đã cấp, diện tích tăng
7. Diện tích, loại đất sau đo đạc chính lý: 141.5 m² ; Loại đất: ODT+HNK
8. Sơ đồ thửa đất:
9. Kích thước cạnh:



Số hiệu Đỉnh thửa	Chiều dài (m)
1	35.58
2	5.10
3	35.06
4	3.01
1	

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực VIII

Cán bộ đo đạc

KT. Giám đốc
Phó Giám đốc

Người đăng ký đo đạc

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng, quản lý đất

Nguyễn Khắc Việt

Trần Việt Anh

Hoàng Văn Mạnh



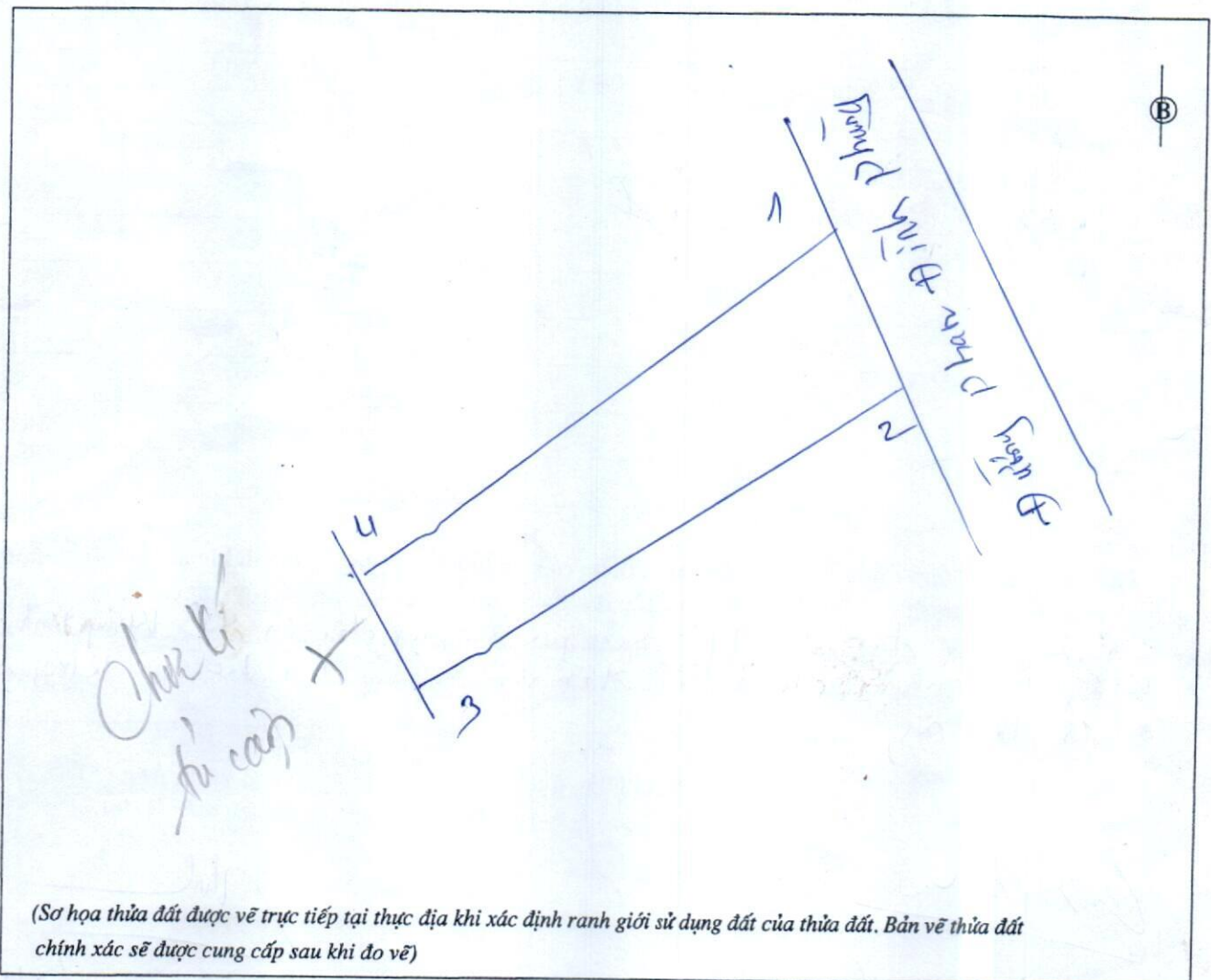
State of New York

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN MÔ TẢ RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT

Ngày...7... tháng...8... năm 2026... đơn vị đo đạc cùng với các bên liên quan và người dẫn đạc đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa của (ông, bà, đơn vị):
...H. Ông... Văn Mạnh... đang sử dụng đất tại... 682 Phố Đinh Phụng...
Phước Hòa Tâm - Quảng Ngãi... (ghi chi tiết đến số nhà, ngách, ngõ, đường, tổ dân phố, thôn...). Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của người sử dụng đất liền kề, người quản lý đất liền kề. Đơn vị đo đạc và các bên liên quan đã xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

SƠ HỌA RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT



MÔ TẢ CHI TIẾT MỐC GIỚI, RANH GIỚI THỬA ĐẤT

(Ghi rõ vật liệu đánh dấu đỉnh thửa và địa vật, vật liệu là đường ranh giới)

- Từ điểm 1 đến điểm 2: ...Tường nhà Xăng...
- Từ điểm 2 đến điểm 3: ...Tường nhà Xăng...
- Từ điểm 3 đến điểm 4: ...Tường rào Xăng...
- Từ điểm 4 đến điểm 1: ...Tường nhà Xăng...

- Từ điểm 5 đến điểm 6:
- Từ điểm 6 đến điểm 7:
- Từ điểm 7 đến điểm 8:
- Từ điểm 8 đến điểm 9:
- Từ điểm 9 đến điểm 10:
- Từ điểm 10 đến điểm 11:
- Từ điểm 11 đến điểm 12:
- Từ điểm 12 đến điểm 13:
- Từ điểm 13 đến điểm 14:
- Từ điểm 14 đến điểm 15:
- Từ điểm 15 đến điểm 16:
- Từ điểm 16 đến điểm 17:
- Từ điểm 17 đến điểm 18:

Người sử dụng đất hoặc người quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất:

STT	Tên người sử dụng đất, người quản lý đất liền kề	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	Ký tên
1	Mai Văn Hải			
2	Nguyễn Trọng Nghĩa			
3				
4				
5				
6				
7				
8				

Tình hình biến động ranh giới thửa đất (thời điểm có giấy tờ về quyền sử dụng đất hoặc thời điểm được cấp giấy chứng nhận trước đó) và tình hình tranh chấp đất đai: (Ghi có hay không có, tóm tắt các thay đổi nếu có):

chủ sử dụng đất cam kết không có tranh chấp về đất đai. Không tranh chấp
không chuyển nhượng, chuyển đổi, thế chấp các bộ phận của thửa đất và không làm
chuyển nhượng.

Người sử dụng đất

(Ký, ghi rõ họ và tên)



Hoàng Văn Mạnh

Người dẫn đạc

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Đơn vị đo đạc (*)

(Ký, ghi rõ họ và tên)


Nguyễn Khắc Việt

Ghi chú:

- (1) Ranh giới sử dụng đất, ranh giới quản lý đất đai của các bên được xác định là đã thỏa thuận thống nhất sau khi được người sử dụng đất liền kề hoặc người quản lý đất liền kề ký xác nhận đồng ý;
- (2) Ghi họ và tên cá nhân hoặc họ và tên người đại diện nhóm người sử dụng đất hoặc tên tổ chức, tên cộng đồng dân cư, họ và tên người đại diện trong trường hợp đồng sử dụng đất. Trường hợp đất giao quản lý thì người quản lý đất chỉ ký trong trường hợp đất do tổ chức phát triển quỹ đất quản lý.
- (3) Cán bộ đo đạc được đại diện đơn vị đo đạc để ký xác nhận.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ BIẾN ĐỘNG ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Khu vực VIII ⁽¹⁾

I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất:

- Tên⁽²⁾: HOÀNG VÂN MẠNH Ngày/tháng/năm sinh: 20-10-1964

- CC/CCCD/Hộ chiếu ⁽³⁾: 046064001483

Ngày/tháng/năm cấp: 22-10-2024

- Địa chỉ thường trú⁽⁴⁾: 682 Phan Đình Phùng - phường. Kon Tum - Tỉnh Quảng Ngãi

Mã số thuế (nếu có)

- Điện thoại liên hệ: 0905565899 Hộp thư điện tử (nếu có):

II. Nội dung biến động⁽⁵⁾:

Cấp đổi giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

III. Thông tin về đối tượng được miễn, giảm nghĩa vụ tài chính về đất đai (nếu có) ⁽⁶⁾

Không

IV. Giấy tờ liên quan đến nội dung biến động nộp kèm theo đơn này gồm có⁽⁷⁾:

(1) Giấy chứng nhận đã cấp;

(2)

(3)

Cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tôi có nhu cầu cấp đổi GCN đã cấp.

Quảng Ngãi, ngày 23 tháng 7, năm 2026

Người viết đơn

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)

Hoàng Văn Mạnh

Hướng dẫn kê khai đơn:

(1) Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài thì ghi: “Văn phòng đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.....” nơi có đất. Trường hợp cấp Giấy chứng nhận đối với thửa đất có phần diện tích tăng thêm mà thửa đất gốc đã được cấp Giấy chứng nhận, phần diện tích tăng thêm chưa được cấp Giấy chứng nhận/thửa đất có một phần diện tích chưa được cấp Giấy chứng nhận thì ghi: “Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu ...”.

Đối với tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao và tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài thì ghi “Văn phòng đăng ký đất đai...” nơi có đất.

(2) Cá nhân: Ghi họ và tên bằng chữ in hoa, năm sinh theo giấy tờ nhân thân. Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài: Ghi họ tên, năm sinh, quốc tịch. Cộng đồng dân cư: Ghi tên của cộng đồng dân cư. Tổ chức: Ghi theo quyết định thành lập hoặc giấy đăng ký kinh doanh.

Trường hợp nhận chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất thì ghi thông tin của bên nhận chuyển quyền.

(3) Cá nhân: Ghi số định danh cá nhân hoặc số, ngày cấp và nơi cấp hộ chiếu.

Tổ chức: Ghi số, ngày ký, cơ quan ký văn bản theo quyết định thành lập hoặc giấy đăng ký kinh doanh.

(4) Cá nhân: Ghi địa chỉ nơi đăng ký thường trú. Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài: Ghi địa chỉ đăng ký thường trú ở Việt Nam (nếu có). Cộng đồng dân cư: Ghi địa chỉ nơi sinh hoạt chung của cộng đồng.

Tổ chức: Ghi địa chỉ trụ sở chính theo quyết định thành lập hoặc giấy đăng ký kinh doanh.

(5) Ghi nội dung biến động như: “nhận chuyển nhượng, nhận tặng cho ..., cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất, cấp đổi Giấy chứng nhận ...”.

Trường hợp đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất thì ghi nội dung: “*đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất*” và thể hiện thông tin Giấy chứng nhận bị mất, gồm: số vào sổ cấp Giấy chứng nhận; Số phát hành Giấy chứng nhận (Số seri), trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không có thông tin về Giấy chứng nhận đã cấp thì không kê khai nội dung tại mục này. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính kiểm tra hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai để xác định các thông tin tại mục này, trong đó thông tin bắt buộc phải có là thông tin số vào sổ cấp Giấy chứng nhận hoặc số phát hành Giấy chứng nhận (Số seri).

Trường hợp có nhu cầu cấp mới Giấy chứng nhận thì ghi “có nhu cầu cấp mới Giấy chứng nhận”.

(6) Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất thuộc đối tượng được miễn, giảm nghĩa vụ tài chính về đất đai theo quy định pháp luật thì ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm (ví dụ: thương binh, đối tượng chính sách, ...) vào mục này.

(7) Ghi các loại giấy tờ nộp kèm theo Đơn này.

Trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất thuộc đối tượng được miễn, giảm nghĩa vụ tài chính về đất đai theo quy định pháp luật thì nộp giấy tờ chứng minh là đối tượng được miễn, giảm theo quy định pháp luật về quản lý thuế.

211-11-0-112
211-11-0-112

211-11-0-112
211-11-0-112

211-11-0-112
211-11-0-112

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số HT12/P3

Xã, Phường Quyết Thắng Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

QĐ số

Huyện, Quận Krông An

Ngày

Tỉnh, Thành phố

Số 340

Quyển số 02

GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN

CHỒNG

VỢ

Họ và tên Ông Hoàng Văn Mạnh

Đinh Thị Liễu

Bí danh

Sinh ngày tháng 20 - 10 - 1964

30 - 11 - 1965

năm hay tuổi

Dân tộc

Kinh

Kinh

Quốc tịch

Việt Nam

Việt Nam

Nghề nghiệp

Công nhân

Nông

Nơi đăng ký

Thị trấn Chu Bình

8/45 Hai Bà Trưng

nhân khẩu

KP3 Quyết Thắng

KP5 Quyết Thắng

thường trú

Krông An

Krông An

Số giấy chứng minh nhân dân 120880925

230295807

hoặc hộ chiếu

Đã ký ngày 01 tháng 09 năm 1983

Người chồng ký

Người vợ ký

M. U. B. N. D.

Quyết Thắng

Hoàng Văn Mạnh

Đinh Thị Liễu



mae

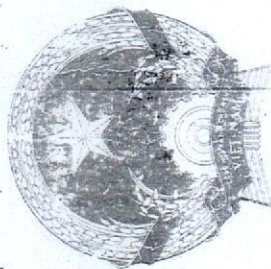
PHỦ ĐÓNG TỌA

Quyết Thắng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỈNH KON TUM



SỔ HỘ KHẨU GIA ĐÌNH

Số:

Họ tên chủ hộ: HOANG VAN MANH

Số nhà/xóm: 143 B

Đường phố/thôn/ấp: PHON DINH PHUONG

Xã/phường/thị trấn: TONK LANG TRUNG

Huyện/thị xã/TP/quận: KON TUM

HSKK số: 3051 Lưu gốc tập: 3 quyển Giấy: 89

NHỮNG ĐIỀU CẦN CHÚ Ý

- 1- Sổ Hộ khẩu do Bộ Công an ban hành, nghiêm cấm làm giả, tẩy xóa, sửa chữa, cho mượn, mua, bán, thế chấp...
- 2- Khi có sự thay đổi về nhân, hộ khẩu trong hộ, thì chủ hộ hoặc người trong hộ phải đến cơ quan đăng ký hộ khẩu làm thủ tục theo quy định. Ngoài cơ quan đăng ký hộ khẩu không ai được điều chỉnh sổ.
- 3- Khi mất, hỏng Sổ hộ khẩu, chủ hộ hoặc người trong hộ phải báo ngay cho Công an phường/xã/thị trấn nơi thường trú.
- 4- Chủ hộ hoặc người trong hộ có trách nhiệm xuất trình Sổ hộ khẩu gia đình khi cán bộ có thẩm quyền kiểm tra và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những hành vi vi phạm trong việc quản lý, sử dụng Sổ hộ khẩu gia đình.

CHỦ HỘ

Họ tên: HOÀNG VĂN MẠNH Nam/nữ

Tên gọi khác:

Sinh ngày 20/10/1964 tại

Nguyên quán: Huống phố - Thửa Thien

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp, nơi làm việc: Đã nghỉ

CMND số: 233057799 cấp ngày

Chuyển đến ngày 19/9/2002 tại

chuyển đến:

Tổ 15 - Q. Thuy

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Đỗ Ngày

15/9/2002



Hoàng

Đỗ Thị Hoàn

Trụ tại Phan Văn Hệ

Chuyển đi ngày 1/1 Nơi chuyển đến:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm

TRƯỞNG CÔNG AN

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: Vợ
Họ tên: DINH THỊ LIÊU Nam/nữ:
Tên gọi khác:
Sinh ngày 30/11/1965 tại Thừa Thiên
Nguyên quán: Thừa Thiên
Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không
Nghề nghiệp, nơi làm việc: Buôn bán
CMND số 233110416 cấp ngày 19/9/2002 tại TĐ 15. Q. Thới
Chuyển đến ngày 19/9/2002 Nơi thường trú trước khi
chuyển đến: TĐ 15. Q. Thới
CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)
Ngày tháng năm
TRƯỞNG CÔNG AN

Chuyển đi ngày / / Nơi chuyển đến:
CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)
Ngày tháng năm
TRƯỞNG CÔNG AN

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: CON
Họ tên: HOANG THI KIM LANH Nam/nữ:
Tên gọi khác:
Sinh ngày 19/10/1984 tại
Nguyên quán: Thừa Thiên
Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không
Nghề nghiệp, nơi làm việc:
CMND số 233062100 cấp ngày 19/9/2002 tại TĐ 15. Q. Thới
Chuyển đến ngày 19/9/2002 Nơi thường trú trước khi
chuyển đến: TĐ 15. Q. Thới
CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)
Ngày tháng năm
TRƯỞNG CÔNG AN

Chuyển đi ngày / / Nơi chuyển đến:
CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)
Ngày tháng năm
TRƯỞNG CÔNG AN

Trưởng Thị Thanh Liêm
3 Thượng tá Lê Tất Bạch

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Ngày 24 tháng 08 năm 2026

Ký hiệu: 1C26TVP

Số: 00086602

Mã của cơ quan thuế: 002488C9472E0246539FAA1654BA19B3C2

Tên đơn vị bán hàng:

Mã số thuế:

Địa chỉ:

Số tài khoản:

Ngân hàng:

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH QUẢNG NGÃI

4300337481

56 Phạm Văn Đồng, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam

Họ tên người mua hàng:

Tên đơn vị mua hàng:

Mã số thuế:

Căn cước công dân:

Mã đơn vị quan hệ ngân sách:

Địa chỉ:

Số tài khoản:

Ngân hàng:

HOÀNG VĂN MẠNH

046064001483

phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi.

Hình thức thanh toán: Thanh toán tiền mặt

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=4x5
1	Đo đạc tài sản thực hiện đồng thời với trích đo địa chính thửa đất, Diện tích nhỏ hơn 100 m ² (Đất đô thị)	Đồng/tài sản	1	1.671.000	1.671.000
Cộng tiền hàng: 1.671.000					
Thuế suất GTGT: 8% Tiền thuế GTGT: 133.680					
Tổng cộng tiền thanh toán: 1.804.680					
Số tiền viết bằng chữ: Một triệu, tám trăm linh bốn nghìn, sáu trăm tám mươi đồng					

NGƯỜI MUA HÀNG
(Ký, ghi rõ họ, tên)

CƠ QUAN THUÊ
(Ký, đóng dấu)

NGƯỜI BÁN HÀNG
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ, tên)

Signature Valid

Ký bởi: CN=CỤC THUÊ, O=BỘ TÀI

CHÍNH, L=Hà Nội, C=VN

Ký ngày: 24/08/2026 14:53:01

Signature Valid

Ký bởi: VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI
TỈNH QUẢNG NGÃI

Ký ngày: 24/08/2026 14:52:47

Tra cứu tại website: <https://4300337481-tt78.vnpt-invoice.com.vn>

Mã tra cứu: 142161001C26TVP86602953756

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

